

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 75/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Tuấn A** – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh **Nguyễn Huy H** – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V.

1.2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình S**, sinh năm 1979 và bà **Hoàng Thị L**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Ph, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông **Nguyễn Đình S**, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Thôn 3, xã Ph, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền tính đến ngày 27/6/2023 là **1.188.141.264** đồng, cụ thể nợ gốc: **771.082.340** đồng, lãi trong hạn: **16.940.995** đồng, lãi quá hạn **359.374.239** đồng, phạt chậm trả: **40.743.690** đồng, theo Hợp đồng cho vay số LN2002032128585 ngày 05/02/2020, Hợp đồng cho vay số LN2005272435040 ngày 01/06/2020, Hợp đồng cho vay số LD2029000394 ngày 16/10/2020, Hợp đồng cho vay số LD2031900206 ngày 14/11/2020 và Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/02/2020.

2.2. Ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V kể từ ngày 28/6/2023 cho đến khi trả xong nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng cho vay số LN2002032128585 ngày 05/02/2020, Hợp đồng cho vay số LN2005272435040 ngày 01/06/2020, Hợp đồng cho vay số LD2029000394 ngày 16/10/2020, Hợp đồng cho vay số LD2031900206 ngày 14/11/2020 và Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 10/02/2020. Trường hợp Ngân hàng TMCP V có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng TMCP V.

2.3. Ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ thì Ngân hàng TMCP V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 684, tờ bản đồ số 04, diện tích 287m², địa chỉ: thôn 3, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CM 101347, số vào sổ cấp GCN: CS-TTH 09089 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/3/2018 cho ông Nguyễn Đình H. Ngày 08/01/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Thạch Thất đã đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Đình S. Căn cứ pháp lý: theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 462/2020; quyền số 01-2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/02/2020 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi, địa chỉ số 106 phố Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Toàn bộ số tiền thu được từ xử lý phát mại tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông S và bà L đối với Ngân hàng TMCP V. Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP V thì ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi tất toán khoản vay.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Đình S và bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu án phí thỏa thuận là 29.379.000 đồng. Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền đã nộp tạm ứng án phí 22.000.000 đồng theo biên lai số: 0032025 ngày 28/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn